

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 9835/CTBDU-TTHT

Bình Dương, ngày 09 tháng 6 năm 2023

V/v ưu đãi thuế TNDN theo địa bàn

Kính gửi: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP HUNGDER

Địa chỉ: Lô C1-3-1, đường N1, khu công nghiệp Đại Đăng, phường Phú Tân, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

MST: 3702767690

Cục Thuế nhận được văn bản số 01-2023/HDI/CV-TNDN ngày 29/5/2023 của Công ty TNHH Công nghiệp Hungder (sau đây gọi tắt là "Công ty") hỏi về chính sách thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN). Qua nội dung văn bản nói trên, Cục Thuế có ý kiến như sau:

- Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội quy định:

"Điều 3. Giải thích từ ngữ

...

6. Dự án đầu tư mới là dự án đầu tư thực hiện lần đầu hoặc dự án đầu tư độc lập với dự án đầu tư đang hoạt động."

..."

- Tại khoản 2 Điều 42 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2020) quy định nguyên tắc khai thuế, tính thuế:

"Người nộp thuế tự tính số tiền thuế phải nộp, trừ trường hợp việc tính thuế do cơ quan quản lý thuế thực hiện theo quy định của Chính phủ.";

- Căn cứ Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp:

+ Tại khoản 3, Điều 10 sửa đổi, bổ sung khoản 5, Điều 18, Thông tư 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 5, Thông tư 151/2014/TT-BTC) hướng dẫn về dự án đầu tư mới như sau:

"5. Về dự án đầu tư mới:

a) Dự án đầu tư mới được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp quy định tại Điều 15, Điều 16 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP là:

- Dự án được cấp Giấy chứng nhận đầu tư lần đầu từ ngày 01/01/2014 và phát sinh doanh thu của dự án đó sau khi được cấp Giấy chứng nhận đầu tư.

- Dự án đầu tư trong nước gắn với việc thành lập doanh nghiệp mới có vốn đầu tư dưới 15 tỷ đồng Việt Nam và không thuộc Danh mục lĩnh vực đầu tư có điều kiện được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp từ ngày 01/01/2014.

....



b) Dự án đầu tư mới được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo diện đầu tư mới không bao gồm các trường hợp sau:

- Dự án đầu tư hình thành từ việc: chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, chuyển đổi hình thức doanh nghiệp theo quy định của pháp luật;

- Dự án đầu tư hình thành từ việc chuyển đổi chủ sở hữu (bao gồm cả trường hợp thực hiện dự án đầu tư mới nhưng vẫn kế thừa tài sản, địa điểm kinh doanh, ngành nghề kinh doanh của doanh nghiệp cũ để tiếp tục hoạt động sản xuất kinh doanh; mua lại dự án đầu tư đang hoạt động).

Doanh nghiệp thành lập hoặc doanh nghiệp có dự án đầu tư từ việc chuyển đổi loại hình doanh nghiệp, chuyển đổi sở hữu, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất được kế thừa các ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp của doanh nghiệp hoặc dự án đầu tư trước khi chuyển đổi, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất trong thời gian còn lại nếu tiếp tục đáp ứng các điều kiện ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp.

c) Đối với doanh nghiệp đang được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo diện doanh nghiệp mới thành lập từ dự án đầu tư chỉ áp dụng đối với thu nhập từ hoạt động sản xuất kinh doanh đáp ứng điều kiện ưu đãi đầu tư ghi trong giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đầu tư lần đầu của doanh nghiệp. Đối với doanh nghiệp đang hoạt động sản xuất kinh doanh nếu có sự thay đổi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đầu tư nhưng sự thay đổi đó không làm thay đổi việc đáp ứng các điều kiện ưu đãi thuế của dự án đó theo quy định thì doanh nghiệp tiếp tục được hưởng ưu đãi thuế cho thời gian còn lại hoặc ưu đãi theo diện đầu tư mở rộng nếu đáp ứng điều kiện ưu đãi theo quy định.

....”

+ Tại khoản 2 Điều 12 sửa đổi, bổ sung Khoản 4 Điều 20 Thông tư số 78/2014/TT-BTC như sau:

“4. Thời gian miễn thuế, giảm thuế quy định tại Điều này được tính liên tục từ năm đầu tiên doanh nghiệp có thu nhập chịu thuế từ dự án đầu tư mới được hưởng ưu đãi thuế. Trường hợp doanh nghiệp không có thu nhập chịu thuế trong ba năm đầu, kể từ năm đầu tiên có doanh thu từ dự án đầu tư mới thì thời gian miễn thuế, giảm thuế được tính từ năm thứ tư dự án đầu tư mới phát sinh doanh thu.

Ví dụ 20: Năm 2014, doanh nghiệp A có dự án đầu tư mới sản xuất sản phẩm phần mềm, nếu năm 2014 doanh nghiệp A đã có thu nhập chịu thuế từ dự án sản xuất sản phẩm phần mềm thì thời gian miễn giảm thuế được tính liên tục kể từ năm 2014. Trường hợp dự án đầu tư mới sản xuất sản phẩm phần mềm của doanh nghiệp A phát sinh doanh thu từ năm 2014, đến năm 2016 dự án đầu tư mới của doanh nghiệp A vẫn chưa có thu nhập chịu thuế thì thời gian miễn giảm thuế được tính liên tục kể từ năm 2017.

...”

- Căn cứ Thông tư Thông tư 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp

+ Tại khoản 1, Điều 11 quy định về thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp

“1...

Kể từ ngày 01/01/2016, trường hợp thuộc diện áp dụng thuế suất 22% chuyển sang áp dụng thuế suất 20%.”

+ Tại Điều 18 quy định về điều kiện áp dụng ưu đãi thuế TNDN

“1. Các ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp chỉ áp dụng đối với doanh nghiệp thực hiện chế độ kế toán, hóa đơn, chứng từ và nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo kê khai.

2. Trong thời gian đang được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp nếu doanh nghiệp thực hiện nhiều hoạt động sản xuất, kinh doanh thì doanh nghiệp phải tính riêng thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp (bao gồm mức thuế suất ưu đãi, mức miễn thuế, giảm thuế) và thu nhập từ hoạt động kinh doanh không được hưởng ưu đãi thuế để kê khai nộp thuế riêng.

...”

+ Tại Điều 22 quy định về thủ tục thực hiện ưu đãi thuế TNDN:

“Doanh nghiệp tự xác định các điều kiện ưu đãi thuế, mức thuế suất ưu đãi, thời gian miễn thuế, giảm thuế, số lỗ được trừ (-) vào thu nhập tính thuế để tự kê khai và tự quyết toán thuế với cơ quan thuế.”

- Tại Điều 6, Thông tư 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 91/2014/NĐ-CP ngày 01/10/2014 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Nghị định quy định về thuế, quy định:

“Điều 6. Sửa đổi, bổ sung Khoản 3, Điều 20, Thông tư số 78/2014/TT-BTC như sau:

3. Miễn thuế 2 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 4 năm tiếp theo đối với thu nhập từ thực hiện dự án đầu tư mới quy định tại Khoản 4 Điều 19 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính và thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới tại Khu công nghiệp (trừ Khu công nghiệp nằm trên địa bàn có điều kiện – kinh tế xã hội thuận lợi).

Địa bàn có điều kiện - kinh tế xã hội thuận lợi quy định tại khoản này là các quận nội thành của đô thị loại đặc biệt, đô thị loại I trực thuộc trung ương và các đô thị loại I trực thuộc tỉnh, không bao gồm các quận của đô thị loại đặc biệt, đô thị loại I trực thuộc trung ương và các đô thị loại I trực thuộc tỉnh mới được thành lập từ huyện kể từ ngày 01/01/2009; trường hợp khu công nghiệp nằm trên cả địa bàn thuận lợi và địa bàn không thuận lợi thì việc xác định ưu đãi thuế đối với khu công nghiệp căn cứ vào vị trí thực tế của dự án đầu tư trên thực địa.

Việc xác định đô thị loại đặc biệt, loại I quy định tại khoản này thực hiện theo quy định tại Nghị định 42/2009/NĐ-CP ngày 07/5/2009 của Chính phủ quy định về phân loại đô thị và văn bản sửa đổi Nghị định này (nếu có)”.


Căn cứ quy định nêu trên và nội dung văn bản hỏi, Cục Thuế hướng dẫn nguyên tắc cho Công ty như sau:

Trường hợp Công ty TNHH Công nghiệp Hungder thành lập theo giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 7622438001 được Ban Quản lý các Khu công nghiệp Bình Dương cấp lần đầu ngày 25/4/2019; Địa điểm thực hiện dự án: Lô D-2B-CN, khu công

ngành Mỹ Phước 3, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương (Thuê nhà xưởng của Công ty cổ phần Đầu tư Sản xuất Thương mại Dung Hà):

Nếu Công ty thực hiện dự án đầu tư mới tại Khu công nghiệp (trừ Khu công nghiệp nằm trên địa bàn có điều kiện – kinh tế xã hội thuận lợi), cụ thể tại: khu công nghiệp Mỹ Phước 3, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương (Thuê nhà xưởng của Công ty cổ phần Đầu tư Sản xuất Thương mại Dung Hà) và triển khai thực hiện theo đúng mục tiêu, đúng tiến độ dự án đầu tư và đáp ứng điều kiện tại Điều 6 Thông tư 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính thì thu nhập từ thực hiện dự án của Công ty được hưởng ưu đãi thuế TNDN trừ các khoản thu nhập a, b, c nêu tại khoản 3 điều 18 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 10 Thông tư 96/2015/TT-BTC).

Thời gian được miễn thuế là hai năm và giảm 50% số thuế TNDN phải nộp trong bốn năm tiếp theo kể từ khi có thu nhập chịu thuế, áp dụng thuế suất thuế TNDN phổ thông theo quy định. Thời gian miễn thuế, giảm thuế được tính liên tục từ năm đầu tiên doanh nghiệp có thu nhập chịu thuế từ dự án đầu tư mới được hưởng ưu đãi thuế. Trường hợp doanh nghiệp không có thu nhập chịu thuế trong ba năm đầu, kể từ năm đầu tiên có doanh thu từ dự án đầu tư mới thì thời gian miễn thuế, giảm thuế được tính từ năm thứ tư dự án đầu tư mới phát sinh doanh thu.

- Trường hợp đến tháng 5/2023, Công ty thực hiện di chuyển địa điểm thực hiện dự án đầu tư đến địa chỉ: Lô C1-3-1, đường N1, khu công nghiệp Đại Đăng, phường Phú Tân, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương (thuộc địa bàn có điều kiện - kinh tế xã hội thuận lợi theo quy định tại Điều 6 Thông tư 151/2014/TT-BTC nêu trên thì Công ty không được hưởng ưu đãi thuế TNDN theo địa bàn theo quy định.

- Dự án đầu tư được hưởng ưu đãi thuế TNDN phải đáp ứng các điều kiện ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp thực hiện chế độ kế toán, hóa đơn, chứng từ và nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo kê khai theo quy định tại Điều 18, Thông tư 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp

Đề nghị Công ty căn cứ tình hình thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh và đối chiếu với quy định tại các văn bản pháp luật để áp dụng theo quy định.

Trường hợp còn vướng mắc, đề nghị Công ty liên hệ với Phòng Thanh tra – kiểm tra thuế số 4 Cục Thuế tỉnh Bình Dương (số điện thoại: 0274.3899678) cung cấp hồ sơ, tài liệu, số liệu có liên quan để được hướng dẫn cụ thể.

Trên đây là ý kiến của Cục Thuế tỉnh Bình Dương trả lời cho Công ty biết để thực hiện. *17/10/2023*

Nơi nhận:

- Như trên;
 - BLD Cục (email);
 - Phòng TTKT số 1-5(email);
 - Lưu VP; TTHT (Khang).
- (230531/ZV09/0001/7401/016657931)

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Mạnh Đông